

MỘT SỐ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 6 VÀ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

1- Tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng đầu năm 2020 theo giá so sánh ước đạt 11.555.726 triệu đồng, tăng 0,03% so với cùng kỳ năm trước. Tăng trưởng kinh tế đạt ở mức thấp so với cùng kỳ năm trước: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,27%; khu vực công nghiệp và xây dựng giảm 8,19%; khu vực dịch vụ ước tăng 3,35%. Về cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 23,16%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 25,24%; khu vực dịch vụ chiếm 45,28%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 6,33%.

2- Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông nghiệp: Kết thúc gieo trồng vụ đông xuân, lúa gieo cấy được 12.450 ha, tăng 0,7% (92 ha) so với cùng kỳ năm trước; gieo trồng: 1.951 ha ngô; 104 ha khoai lang; 7.852 ha mía; 211 ha đậu tương; 669 ha lạc; 6.338 ha rau các loại. Thu hoạch 73.546 tấn lúa đông xuân; 7.098 tấn ngô; 507.513 tấn mía; 238 tấn đậu tương; 762 tấn lạc; 86.891 tấn rau các loại.

Ước tính 6 tháng đầu năm diện tích cây lâu năm hiện có 89.418 ha, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm trước. Thu hoạch được 32.589 tấn xoài, tăng 23,0% so với cùng kỳ năm trước; 21.962 tấn chuối; 293 tấn dứa; 1.294 tấn cam; 743 tấn bưởi; 425 tấn vải; 46 tấn cao su; 14.921 tấn chè.

Chăn nuôi trâu, bò và gia cầm 6 tháng đầu năm nhìn chung ổn định. Bệnh lở mồm long móng xảy ra ở các huyện: Yên Châu, Sốp Cộp và thành phố Sơn La có 415 con gia súc mắc bệnh và 08 con con chết; bệnh dịch tả lợn Châu Phi tái phát ở 11 xã, phường tại các huyện: Sông Mã, Vân Hồ, Yên Châu, Mai Sơn và thành phố Sơn La, số con mắc bệnh và tiêu hủy 398 con.

Lâm nghiệp: Diện tích rừng trồng được chăm sóc 12.160 ha; diện tích rừng khoanh nuôi tái sinh 21.593 ha; diện tích rừng được giao khoán, bảo vệ 265.348 ha. Tổng sản lượng gỗ khai thác đạt 15.801 m³; củi đạt 482.460 ste.

Thủy sản: Tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 3.837 tấn, giảm 1,6% (giảm 63 tấn) so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thủy sản khai thác 6 tháng ước đạt 549 tấn, giảm 4,2% (- 24 tấn) so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước tính 6 tháng đạt 3.288 tấn, giảm 1,2% (- 39 tấn) so với cùng kỳ năm trước.

3- Tài chính ngân hàng: Công tác thu, chi ngân sách cơ bản đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng và tăng cường đối ngoại của tỉnh. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước đạt 1.621,1 tỷ đồng, bằng 32,42% dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 5,18% so với 6 tháng đầu năm 2019; tổng chi ngân sách nhà nước ước đạt 7.272,1 tỷ đồng, bằng 48,41% dự toán.

Nguồn vốn huy động trên địa bàn tháng 6/2020 đạt 21.100 tỷ đồng, tăng 13,60% so với cùng kỳ năm trước; tổng dư nợ tín dụng ước tính tháng 6 là 38.300 tỷ đồng, tăng 8,37% so với cùng kỳ năm trước.

4- Một số vấn đề xã hội

Đời sống đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh cơ bản được cải thiện nhưng còn thiếu bền vững, đặc biệt là đối với bộ phận người nghèo, người có thu nhập thấp. Tình trạng đói giáp hạt vẫn xảy ra trong tháng 01 tại 5/12 huyện: Thuận Châu, Bắc Yên, Phù Yên, Mộc Châu, Yên Châu với 1.345 hộ và 5.205 nhân khẩu (chủ yếu là thiếu gạo, không có đói gay gắt). Tỉnh đã hỗ trợ 450,075 tấn gạo cho các hộ có đói. Đời sống cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động trong các cơ quan đơn vị và người hưởng bảo hiểm xã hội tương đối ổn định, sản xuất được duy trì và phát triển.

Theo kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2019, toàn tỉnh có 62.068 hộ nghèo, chiếm 21,62%, giảm 3,8% so với năm 2018; 31.362 hộ cận nghèo, chiếm 10,93%, giảm 0,12% so với năm 2018. 188/188 xã thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó 41 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Tính đến ngày 15/6/2020 toàn tỉnh đã hoàn thành công tác chi trả chính sách hỗ trợ cho 28.372 đối tượng bảo trợ xã hội với số tiền 42,4685 tỷ đồng; tổng số người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được phê duyệt danh sách là 420.680 người, với số tiền là 315,490 tỷ đồng.

Giáo dục và đào tạo: Tính đến tháng 12/2019, toàn tỉnh có 596 trường mầm non, phổ thông (giảm 245 trường do sắp xếp lại): 581 trường công lập, 15 trường ngoài công lập. Có 2.252 điểm trường lẻ; 100% số xã, phường, thị trấn có trung tâm học tập cộng đồng. Đến tháng 1/2020 toàn tỉnh có 96/229 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, đạt 41,9% (tăng 3,5% so với năm học trước); 92 trường tiểu học đạt chuẩn kiểm định và đạt chuẩn quốc gia; 07 trường trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; 44 trường THCS đạt chuẩn quốc gia, bằng 54,32%; 13 trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia bằng 39,39%... Chất lượng giáo dục của học kỳ I năm 2019 - 2020 thấp hơn so với năm học trước, phản ánh thực chất thực trạng giáo dục của tỉnh khi giáo dục Sơn La đang quyết tâm đánh giá đúng, khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân: Công tác phòng chống dịch được triển khai có hiệu quả, dập tắt và không chế kịp thời không để dịch bệnh lan rộng. Đặc biệt thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19. Tính đến thời điểm này trên địa bàn tỉnh chưa có trường hợp mắc Covid-19.

Văn hóa, thông tin, thể thao: Tập trung tổ chức tốt công tác thông tin tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh. Triển khai thực hiện Đề án đào tạo vận động viên năng khiếu, vận động viên thành tích cao của tỉnh giai đoạn 2011 - 2020. Duy trì, củng cố và phát triển các đội tuyển tỉnh, đội tuyển trẻ và đội tuyển năng khiếu tại Trung tâm đào tạo và huấn luyện VĐV thể thao tỉnh./.

(Nguồn: Cục thống kê tỉnh)